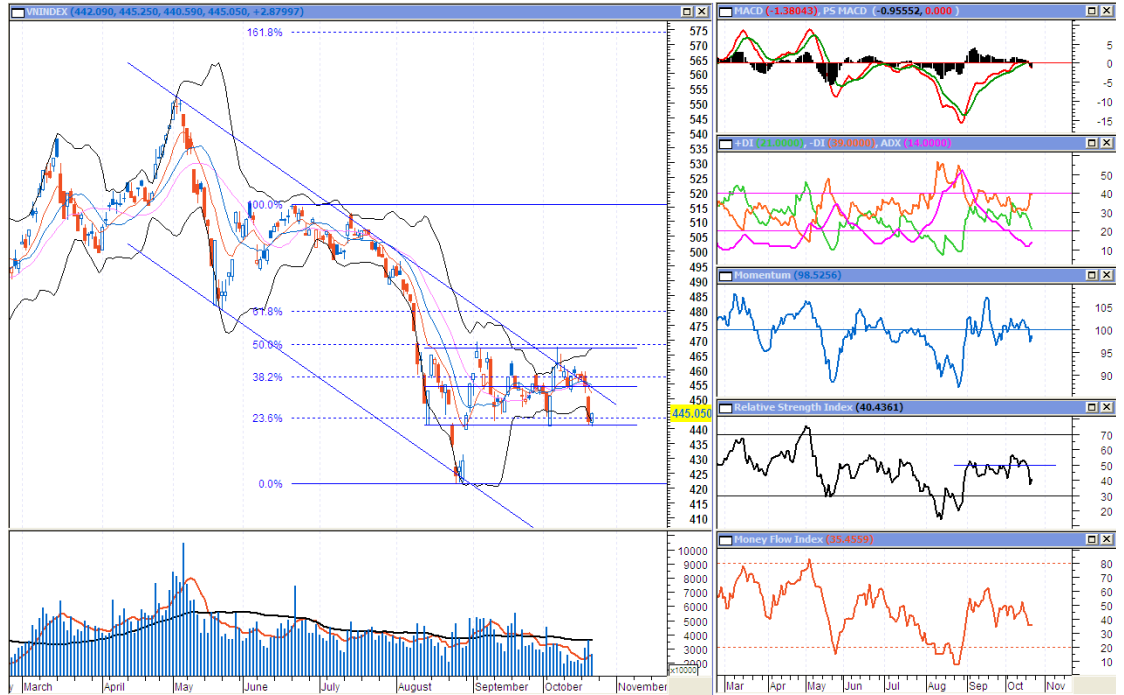


NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Bật nhẹ khi chạm ngưỡng hỗ trợ 440 điểm.



Sau phiên giảm mạnh, VN-Index đã hồi phục 2,88 điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Chỉ số biến động không ấn tượng trong hầu hết thời gian giao dịch với cung cầu duy trì ở mức yếu. Tới cuối đợt 3, lệnh mua lớn với giá ATC, tập trung vào các cổ phiếu Bluechips của nhà đầu tư nước ngoài đã giúp VN-Index tăng mạnh. Tuy chỉ số đóng cửa tại 445,05 điểm, tăng 0,65% so với phiên trước, nhưng có tới 108 cổ phiếu tiếp tục giảm giá và số cổ phiếu tăng giá ít hơn với 96 cổ phiếu. Cho tới hiện tại, căn cứ vào mức đáy 24/8/2010 của VN-Index, đã có hơn 70% số cổ phiếu niêm yết giảm qua mức giá tương ứng (căn cứ giá đã điều chỉnh). Số liệu thống kê cho thấy biến động tích cực của VN-Index không đại diện được cho biến động tiêu cực của đa số cổ phiếu niêm yết.

Áp lực bán không duy trì mạnh như phiên trước trong khi bên mua tiếp tục chỉ sẵn sàng mua ở giá thấp hơn khiến khối lượng giảm trong phiên khi có 28,7 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển nhượng, tương ứng 690 tỷ đồng giá trị giao dịch. Trong khi nhà đầu tư nội đang lưỡng lự và lựa chọn hành động đứng ngoài thị trường quan sát, nhà đầu tư nước ngoài chỉ cần tăng nhẹ lượng mua rông là có thể hỗ trợ VN-Index không giảm điểm. Trong phiên này, khối ngoại mua rông 23,3 tỷ đồng giá trị. Các cổ phiếu được mua rông mạnh nhất tiếp tục là những mã có vốn hóa cao, tác động mạnh tới biến động của VN-Index như BVH, PVD, DPM... Các cổ phiếu được khối ngoại bán mạnh gồm VSH, SJS và VIP.

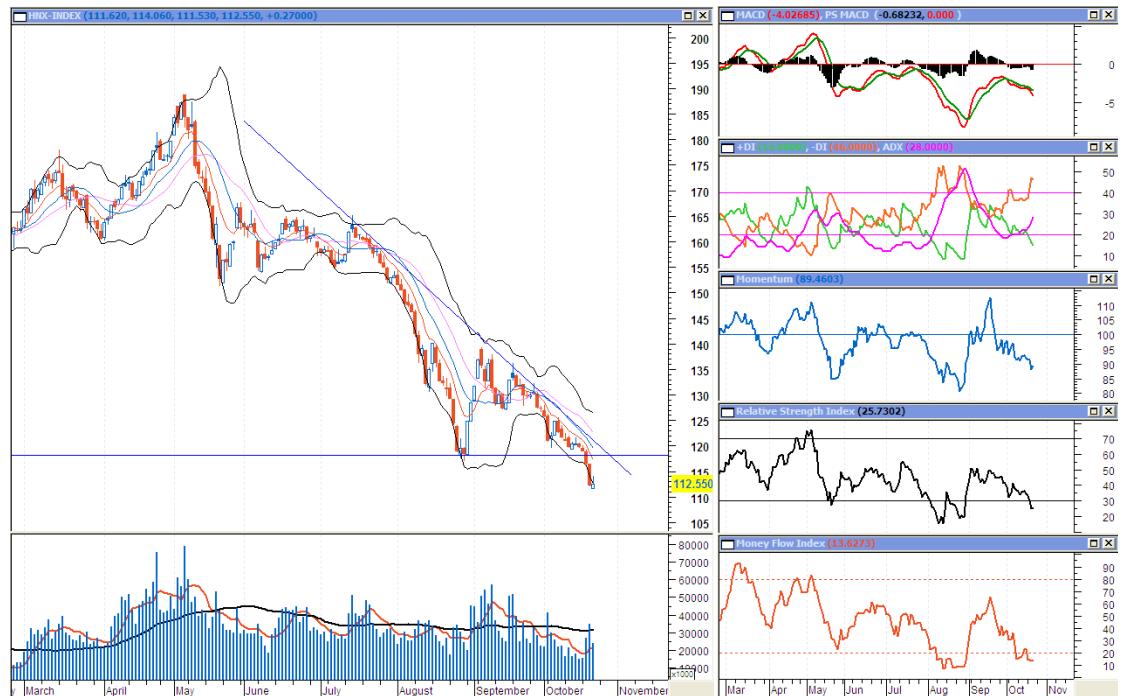
Thị trường có phiên phục hồi nhẹ sau phiên giảm mạnh hôm qua, nhưng sự phục hồi yếu ớt và thiếu tin cậy: (i) thị trường chạm vào ngưỡng hỗ trợ 440 điểm theo như hình vẽ bên trên – đã có một thời gian dài thị trường di chuyển trong kênh 440-469 điểm và hôm nay chạm vào ngưỡng hỗ trợ thì thị trường đã bật nhẹ lên; (ii) sức bật yếu, phân động cổ phiếu vẫn giảm chủ yếu do một vài cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số tăng như BVH, VIC. Sự giảm mạnh

của thị trường hôm qua có nguyên nhân là do thông tin CPI Hà nội tăng khá 1.22% đưa ra chiều hôm kia. Ngược lại, chiều qua, thông tin CPI Tp. HCM chỉ tăng 0.4% đã có tác động tích cực đến thị trường hôm nay.

Sức cầu yếu cho thấy rủi ro giảm tiếp của thị trường vẫn còn, người mua chưa sẵn sàng bước vào vì vậy việc mua vào vẫn có rủi ro lớn.

HNX:

Đà giảm chưa có dấu hiệu chấm dứt



Sau khi giảm mạnh xuống dưới đáy gần gần nhất tại 116 – 117 điểm, HNX-Index có phiên hồi phục nhẹ với mức tăng 0,24%. Đầu phiên giao dịch, HNX-Index hồi phục khá mạnh nhưng sau đó chỉ số đánh mất động lượng và dãn dao động về sát ngưỡng tham chiếu. Thậm chí sau khi VN-Index kết thúc đợt khớp lệnh ATC, HNX-Index đã dần điều chỉnh giảm về gần mức tham chiếu hơn. Kết thúc phiên, chỉ số tạm dừng tại mức 112,55 điểm.

Thanh khoản thị trường đạt mức thấp với 23,88 triệu đơn vị, tương đương 468,25 tỷ đồng. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua vào các cổ phiếu thuộc Tập đoàn dầu khí như PVX, PVS và một số cổ phiếu có vốn hóa lớn khác như KLS và VCG. Giá trị mua ròng của khối ngoại đạt 3,4 tỷ đồng với lượng bán ra hết sức hạn chế.

HNX-Index hồi phục dựa trên động thái giảm áp lực của bên bán trong khi sức cầu vẫn yếu và biến động của chỉ số là thiếu tin tưởng. Như vậy, nhà đầu tư ngắn hạn có thể tranh thủ sự hồi phục của thị trường để giảm tỷ trọng chứng khoán trong danh mục nhằm tránh rủi ro giảm mạnh của thị trường.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Trong phiên giao dịch, các cổ phiếu thuộc PVN giảm bình quân 0,1% với 11 cổ phiếu tăng giá, 11 cổ phiếu giảm giá và 4 cổ phiếu đứng giá (tính trên số cổ phiếu niêm yết trên hai sở giao dịch). Các cổ phiếu tăng mạnh nhất gồm PVR tăng 4,88%, PDC tăng 4,46% và PGD tăng 2,41%. Các cổ phiếu giảm mạnh nhất gồm PVV giảm 5,68%, PXT giảm 4,27%, PXM giảm 2,52%. Khối lượng giao dịch trong phiên đạt 7 triệu đơn vị, giảm 4 triệu đơn vị so với phiên giao dịch trước đó.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 20/10:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	18,600	143,300	↓ -1.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	11,700	61,100	↑ 4.46	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	35,700	112,500	↔ 0.00	HNX
4	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	14,700	143,500	↓ -2.00	HNX
5	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	12,700	112,500	↑ 1.60	HNX
6	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	43,900	381,700	↓ -1.13	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	28,800	406,600	↔ 0.00	HNX
8	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	20,500	129,200	↑ 1.49	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,800	28,300	↓ -1.33	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,900	41,300	↓ -2.31	HNX
11	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	17,300	261,700	↑ 0.58	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	12,900	58,100	↑ 4.88	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	25,900	54,400	↑ 0.78	HNX
14	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	21,600	14,700	↓ -5.68	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	20,500	3,302,100	↓ -0.97	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	33,500	436,260	↑ 0.90	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,700	154,770	↔ 0.00	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	29,700	19,840	↑ 2.41	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	12,300	227,740	↓ -2.38	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	44,000	164,720	↑ 1.85	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,000	108,700	↑ 1.45	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	10,600	356,210	↑ 1.92	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	16,400	153,790	↓ -1.20	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	11,600	31,560	↓ -2.52	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	14,900	41,550	↔ 0.00	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	11,200	112,220	↓ -4.27	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	9,700	100	↔ 0.00	UPCOM
28	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	6,600	200	↑ 3.12	UPCOM
29	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	14,000	-	↔ 0.00	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	9,300	20,900	↔ 0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	8,000	300	↑ 5.26	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	9,500	-	↔ 0.00	UPCOM

TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,
Google Finance;
CNNMoney, CNBC



Chứng khoán Mỹ có phiên tăng điểm bất ngờ trong bối cảnh hầu hết các thị trường lớn trên thế giới giảm điểm trong phiên 20/10

Những tin đáng quan tâm

Mỹ - báo cáo của FED cho thấy kinh tế cải thiện so với tháng trước. Báo cáo đưa ra ngày hôm qua của FED có phần lạc quan hơn so với báo cáo tháng trước, FED cho rằng kinh tế tiếp tục tăng trưởng, mặc dù với tốc độ chậm tại hầu hết các khu vực. Lạm phát tăng nhẹ nhưng tuyển dụng vẫn rất hạn chế. Nhìn chung báo cáo lần này mở ra khả năng lớn để FOMC có những quyết định về chính sách tiền tệ vào đầu tháng 11. Giới đầu cơ tiếp tục đánh cược vào khả năng FED mở rộng định lượng.

Kết quả kinh doanh của Morgan Stanley gây thất vọng lớn, ngược lại Well Fargo đạt lợi nhuận khá tốt trong quý III. Cho tới thời điểm này, kết quả kinh doanh của nhiều tập đoàn lớn vẫn cho thấy lợi nhuận khả quan nhiều hơn. Đây là một lực nâng đỡ quan trọng đối với thị trường chứng khoán Mỹ.

Đồng USD lại giảm giá so với rơ ngoại tệ trong phiên này.

Kinh tế Trung Quốc tiếp tục chậm lại trong quý III. Công bố của Chính phủ cho thấy kinh tế quý III tăng 9,6% so với cùng kỳ năm ngoái, con số này cũng khá phù hợp với dự báo trước đó của các chuyên gia kinh tế. Như vậy nền kinh tế này tiếp tục giảm đà tăng trưởng quý thứ II liên tiếp, mặc dù vậy Bắc Kinh dường như khá “dễ chịu” với kết quả này. Từ đầu năm nay, Trung Quốc đã chủ trương thắt chặt chính sách nhằm đưa kinh tế về mức tăng trưởng hợp lý, không quá nóng cũng không quá yếu để tổn thương thị trường lao động. Chỉ số CPI tại Trung Quốc tăng 3,6% trong tháng 9, vượt xa chỉ tiêu của chính phủ (3% trong năm nay).

Chỉ số chứng khoán Thượng Hải đã có chuỗi tăng điểm đáng ngạc nhiên kể từ sau kỳ nghỉ, mặc dù chính sách tiền tệ vẫn tiếp tục được thắt chặt.

Việt Nam – tỷ giá tiếp tục căng thẳng. Thông tin từ nhiều nguồn cho thấy hiện các NHTM đang rất căng thẳng về nguồn ngoại tệ để bán cho doanh nghiệp, trong khi đó nhu cầu mua USD vẫn rất lớn. Chiều 20/10, NHNN xác nhận thông tin sẽ bán USD cho NHTM nhằm hạ nhiệt thị trường, lượng và thời gian cụ thể chưa được công bố. NHNN cũng bác bỏ thông tin sẽ điều chỉnh tỷ giá trong ngắn hạn.

Giá USD trên thị trường tự do đã có lúc vượt 20.000 VND/USD trong phiên hôm qua, một số NHTM lớn cũng điều chỉnh giá mua và giá bán bằng nhau ở mức trần (19.500 USD). Điều này cho thấy thực sự rất căng thẳng về cung cầu. Mặc dù thị trường đã có phản ứng thái quá, khiến nhiều doanh nghiệp và hộ gia đình tăng cường găm giữ USD gây mất cân bằng cung cầu, chúng tôi vẫn cho rằng điều chỉnh tỷ giá là một khả năng có thể xảy ra trước cuối

năm 2010. Tới 11 giờ sáng nay, giá USD trên thị trường tự do vẫn giữ nguyên mức cuối giờ chiều ngày hôm qua, vào khoảng 19.930/19.980 VND/USD. Vàng lên mức 33.00/33.08 triệu VND/USD.

Kết quả kinh doanh của nhiều doanh nghiệp lớn cho thấy bức tranh khá âm ảm trong quý III.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google
Finance; CNMONEY,
CNBC

Giá dầu kỳ hạn (NYMEX)



Giá vàng kỳ hạn (COMEX)



Giá vàng và dầu thô hồi phục nhờ đồng USD yếu đi

Giá vàng tăng 1% nhờ USD yếu. Sau phiên sụt giảm mạnh, giá vàng đã hồi phục trở lại nhờ sự hỗ trợ từ đồng USD và kỳ vọng FED mở rộng tiền tệ lại đẩy lên, đóng cửa phiên giao dịch tại thị trường New York, vàng kỳ hạn dừng quanh mức 1.344 USD/oz. Vào 10:08 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.344,2 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.343.3 USD/oz.

Dầu thô hồi phục về mức 82 USD. Giá dầu hồi phục trong phiên 20/10 tại thị trường New York nhờ báo cáo của FED về kinh tế có phần khả quan hơn. Đồng USD yếu đi cũng hỗ trợ giá dầu thô thế giới. Tại thời điểm 10:15 GMT+7 sáng nay, giá dầu kỳ hạn ở mức 80,12 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 81,58 USD/thùng.

Trung Quốc bán đường dự trữ nhằm ổn định giá. Bộ Thương mại Trung Quốc tuyên bố sẽ bán ra 210 nghìn tấn đường trong kho dự trữ nhà nước nhằm ổn định giá đường trong nước, đồng thời khẳng định có thể tiếp tục mở rộng cung cấp đường trên thị trường nếu giá cả tiếp tục leo thang.

Bão lớn đổ bộ vào Philipine đe dọa sản xuất lúa. Bão Megi, cơn bão thứ 10 và là cơn bão lớn nhất trong năm nay đổ bộ vào Philipine đang đe dọa phá hủy vụ lúa tại các tỉnh phía bắc nước này.

Giá nông sản thế giới có thể tiếp tục tăng. Tình trạng bãi công trên diện rộng và kéo dài tại Pháp khiến giới đầu tư lo ngại. Theo báo cáo của Chính phủ Mỹ, sản lượng khai thác một số sản phẩm nông nghiệp của nước này trong năm tới sẽ sụt giảm so với năm nay. Việc này có thể gây áp lực tiếp tục tăng của giá nông sản thế giới trong thời gian tiếp theo. Hiện Mỹ đang là nước xuất khẩu ngô lớn nhất thế giới.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu khí	102.5	9,250,000	13,500	15/11/2010	0
CTCP Đầu tư Xuất nhập khẩu Đắc Lắc	70	1,650,000	14,000	12/11/2010	Từ 8h30 ngày 18/10/2010 đến 15h30 ngày 05/11/2010

www.psi.vn | research@psi.vn

Báo cáo của PSI có thể tìm thấy trên website của chúng tôi

Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang	350	8,238,800	10,200	11/11/2010	Từ 18/10/2010
Tổng Công ty Xây dựng Công nghiệp VN	550	8,870,100	10,900	09/11/2010	16 giờ 30 phút thứ Tư ngày 13/10/2010
Công ty Phân bón Bình Điền	397	7,371,300	11,000	09/11/2010	Từ 20/10/2010
CTCP Sản xuất Thương mại hữu nghị Đà Nẵng	50	2,855,827	12,000	05/11/2010	Từ 8h30 ngày 19/10/2010 đến 15h30 ngày 29/10/2010
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Hóa Lông Miền Bắc	266.17	7,322,150	14,000	02/11/2010	Từ 8h30 ngày 07/10/2010 đến 15h30 ngày 26/10/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	150	20/10/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.1	HSX	38	18/10/2010
CTCP Bất động sản Dầu khí	HNX	100	18/10/2010
CTCP Địa ốc 11	HNX	26	15/10/2010
CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam	HNX	550	13/10/2010
CTCP Tư vấn Đầu tư IDICO	HNX	20	06/10/2010
CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Tân Phát	HNX	36	04/10/2010
CTCP Than Vàng Danh - TKV	HNX	152.8079	04/10/2010
CTCP Văn hóa Tổng hợp Bến Thành	HNX	33	04/10/2010
CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng	HNX	90	01/10/2010
CTCP Licogi 14	HNX	28.8	01/10/2010
CTCP Sách và thiết bị trường học Thanh Hóa	HNX	10.5	01/10/2010
CTCP Sông Đà 10.9	HNX	15.5	01/10/2010
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	HNX	450	01/10/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Xây lắp và Phát triển Dịch vụ Bưu điện Quảng Nam	HNX	15	06/10/2010
CTCP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương	HNX	1000	01/10/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HSX	117	15/10/2010
CTCP Lilama Thí nghiệm Cơ điện	HNX	13.5	11/10/2010
CTCP Phát triển phụ gia và Sản phẩm dầu mỡ	HNX	27.225	05/10/2010
CTCP Hãng sơn Đông Á	HNX	22	08/10/2010
CTCP Cáp Nhựa Vĩnh Khánh	HNX	130	08/10/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	HNX	182.50708	04/10/2010
CTCP Viễn thông Tin học Điện tử	HNX	29.9601	01/10/2010
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	UPCOM	144.2	01/10/2010

Lịch niêm yết lần đầu

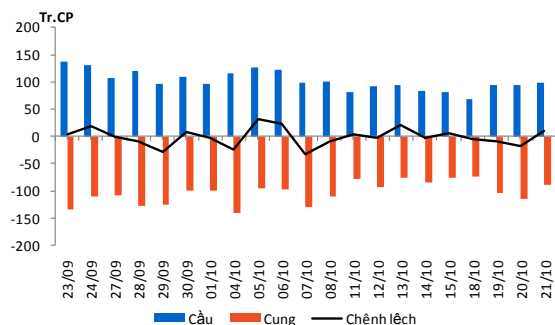
Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đầu tư và thẩm định giá dầu khí PIV	PIV	HNX	12.00		08/12/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	TDW	HNX	85.00		11/11/2010
CTCP Du lịch Việt Nam Vitours	DLV	UPCOM	29.10		02/11/2010

CTCP Cơ khí Luyện Kim	SDK	UPCOM	26.00		28/10/2010
CTCP Lilama 7	LM7	HNX	49.57		28/10/2010
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	KTT	HNX	25.00		28/10/2010
CTCP Đầu tư Địa ốc Khanh An	KAC	HSX	200.00		27/10/2010
CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	ARM	HNX	25.93		26/10/2010
CTCP Công viên nước Đầm Sen	DSN	HSX	84.50	30,000	26/10/2010

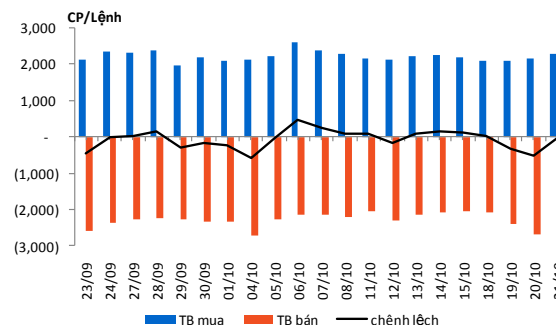
Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

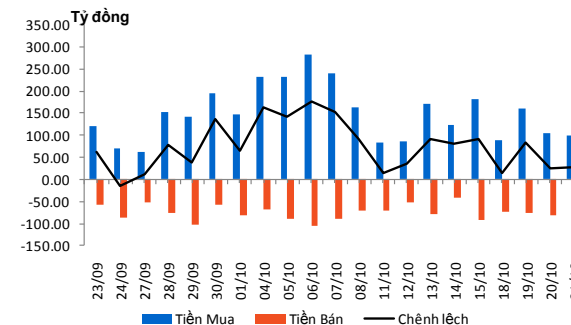
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



HSX

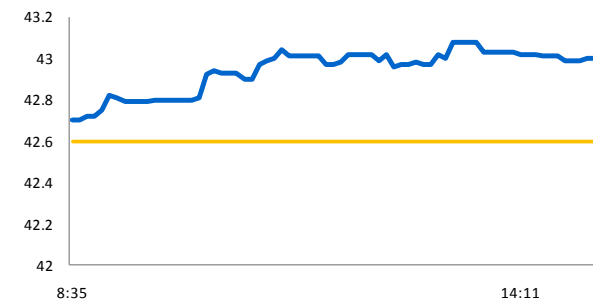
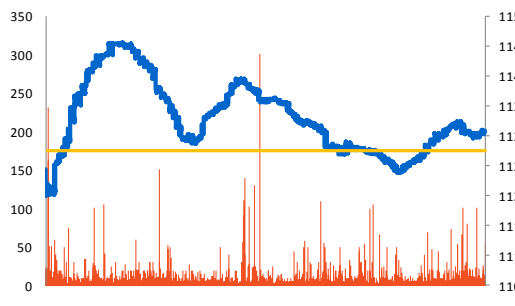
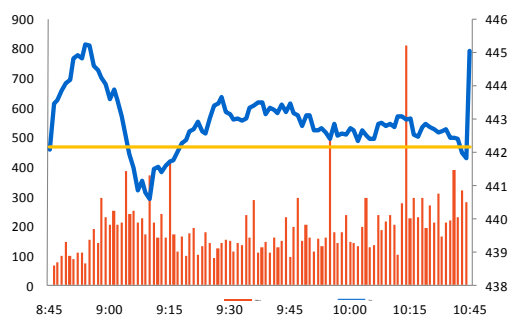
	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	42.94 ↑	0.21	0.49%
KLGD (triệu ck)	0.29 ↑	0.05	22.33%
GTGD (tỷ đồng)	4.19 ↑	0.91	27.89%
Tổng cung (triệu ck)	0.60 ↑	0.06	11.06%
Tổng cầu (triệu ck)	0.44 ↑	0.02	4.82%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.04 ↑	0.04	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%

HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	112.55 ↑	0.27	0.24%
KLGD (triệu ck)	24.81 ↓	-10.78	-30.29%
GTGD (tỷ đồng)	488.88 ↓	-173.88	-26.24%
Tổng cung (triệu ck)	35.92 ↓	-10.33	-22.33%
Tổng cầu (triệu ck)	42.55 ↓	-1.21	-2.77%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.23 ↓	-0.13	-36.11%
KL bán (triệu ck)	0.05 ↓	0.00	-6.29%
Giá trị mua (tỷ đồng)	4.68 ↓	-3.29	-41.25%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.20 ↑	0.18	17.02%

UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	42.94 ↑	0.21	0.49%
KLGD (triệu ck)	0.29 ↑	0.05	22.33%
GTGD (tỷ đồng)	4.19 ↑	0.91	27.89%
Tổng cung (triệu ck)	0.60 ↑	0.06	11.06%
Tổng cầu (triệu ck)	0.44 ↑	0.02	4.82%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.04 ↑	0.04	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
OGC	26,800	25,700	-4.10	43,430
HAG	78,000	79,000	1.28	36,008
MCG	19,000	19,000	0.00	33,060
SJS	57,000	56,500	-0.88	23,026
LCG	29,100	29,000	-0.34	18,828

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SBS	24,000	25,200	1,200	5.00
TYA	6,000	6,300	300	5.00
CTI	32,800	34,400	1,600	4.88
MKP	47,700	50,000	2,300	4.82
RDP	14,800	15,500	700	4.73

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SMA	14,300	13,600	-700	-4.90
CMT	26,600	25,300	-1,300	-4.89
KHA	18,800	17,900	-900	-4.79
HTV	21,100	20,100	-1,000	-4.74
KSH	40,900	39,000	-1,900	-4.65

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HAG	8,789	SJS	13,567
FPT	7,926	FPT	9,429
VNM	6,134	VSH	8,146
BVH	5,890	VNM	4,988
DPM	5,875	KDC	4,312

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	20,700	20,500	-0.97	68,315
KLS	12,600	12,200	-3.17	43,618
SDH	28,000	28,000	0.00	35,895
AAA	33,500	31,500	-5.97	24,956
VCG	22,000	22,300	1.36	24,021

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SEL	12,900	13,800	900	6.98
ILC	17,200	18,400	1,200	6.98
IDV	24,500	26,200	1,700	6.94
NHC	30,300	32,400	2,100	6.93
PLC	43,800	46,800	3,000	6.85

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SDG	30,000	27,900	-2,100	-7.00
SPP	25,900	24,100	-1,800	-6.95
L18	28,800	26,800	-2,000	-6.94
CMC	21,600	20,100	-1,500	-6.94
HCC	43,200	40,200	-3,000	-6.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	1,843	AAA	804
VCG	656	PVI	289
PVS	632	TC6	65
KLS	406	IDJ	12
VND	360	TIG	12

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SPC	32,600	32,600	0.00	1,238
MJC	12,500	12,500	0.00	1,130
MAX	26,000	27,000	3.85	270
PSB	9,300	9,300	0.00	195
SMB	15,200	14,500	-4.61	129

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ICI	12,700	13,900	1,200	9.45
SCO	8,900	9,700	800	8.99
ACE	15,800	17,000	1,200	7.59
SHV	35,500	38,000	2,500	7.04
IN4	14,000	14,900	900	6.43

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
GDW	9,000	8,100	-900	-10.00
HPT	16,000	14,400	-1,600	-10.00
IHK	9,000	8,100	-900	-10.00
WTC	12,000	10,800	-1,200	-10.00
DBM	24,200	22,000	-2,200	-9.09

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	38		0

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339